

Ms Nguyễn Thị
UBND TỈNH HẬU GIANG
BAN CHỈ ĐẠO 896

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 393 /BCĐ
V/v sao gửi văn bản

Hậu Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- Thành viên Ban chỉ đạo 896 tỉnh Hậu Giang;
- Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thường trực Ban chỉ đạo 896 tỉnh Hậu Giang (Công an tỉnh) nhận được Thông báo số 153/TB-VPCP ngày 18/4/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Trương Hoà Bình, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ, Trưởng ban Ban chỉ đạo 896 Trung ương tại cuộc họp Ban chỉ đạo.

Thường trực Ban chỉ đạo 896 tỉnh Hậu Giang sao gửi Thông báo nêu trên đến thành viên Ban chỉ đạo 896 tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố để triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức nắm, thực hiện theo thẩm quyền.

Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Thường trực BCĐ 896 tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Hậu Giang, ĐT: 069.3769264*) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: CAT(VT, CSHC).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC**



Ph. cao
GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Phan Hoàng Lắm

Số: 153/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO**Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ
Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo 896 tại cuộc họp Ban Chỉ đạo**

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo 896 đã chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo 896. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Chỉ đạo, đại diện lãnh đạo một số bộ, ngành, Văn phòng Ban Chỉ đạo 896, đại diện một số đơn vị có liên quan thuộc Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 trình bày báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án 896 năm 2018, dự thảo Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo năm 2019 và ý kiến phát biểu của các thành viên Ban Chỉ đạo, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo 896 có ý kiến kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Năm 2018, nhiều nhiệm vụ của Đề án 896 đã hoàn thành: 19/20 Nghị quyết Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành đã được ban hành; nhiều bộ, ngành cũng đã ban hành kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân được quy định trong các Nghị quyết của Chính phủ; nguồn vốn thực hiện Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được Quốc hội đưa vào danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; việc thu thập thông tin dân cư đã đạt khoảng 86%, trong đó có 16 địa phương đã hoàn thành việc thu thập thông tin dân cư; Bộ Tư pháp đã cấp được gần 1,9 triệu sổ định danh cá nhân cho trẻ em khi đăng ký khai sinh tại 43 địa phương; Bộ Công an cấp 12 triệu thẻ Căn cước công dân tại 16 địa phương...

Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo đã ban hành 05 văn bản chỉ đạo, tổ chức kiểm tra tại một số địa phương trọng điểm ở 3 miền (Bắc, Trung, Nam) nhằm kịp thời đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo 896 biểu dương Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và một số địa phương đã nêu cao trách nhiệm, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ theo Kế hoạch, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc, nhất là về

nguồn vốn cũng như đưa ra các sáng kiến trong việc đẩy nhanh tiến độ thu thập thông tin dân cư và tiến hành kiểm thử kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin dân cư trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Mặc dù các bộ, ngành, địa phương đã nỗ lực triển khai thực hiện, nhưng một số nhiệm vụ, nhất là việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chưa bảo đảm tiến độ do chờ phân bổ nguồn vốn; việc thu thập thông tin dân cư cũng chưa hoàn thành. Đồng thời, vẫn còn bộ, ngành chưa ban hành kế hoạch để thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân được quy định trong các Nghị quyết của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Theo lộ trình, việc triển khai Đề án 896 chỉ còn 02 năm là năm 2019 và 2020, trong khi đó, khối lượng công việc còn lại rất nhiều và rất quan trọng, đó là hoàn thành xây dựng và đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ban hành các văn bản để thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân... Đặc biệt, năm 2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định phương châm hành động là “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”. Vì vậy, đòi hỏi mỗi thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương phải chủ động, sáng tạo, quyết liệt hơn nữa và làm tốt hơn công tác phối hợp để tạo sự bứt phá, đồng thời tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan khẩn trương đề xuất phân bổ nguồn vốn để thực hiện dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đúng Nghị quyết số 71/2018/NQ-QH ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội, bảo đảm tập trung đầu tư đúng, không dàn trải và phải hiệu quả.

2. Bộ Công an tập trung xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đưa vào vận hành, khai thác trong năm 2020, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bí mật nhà nước, bí mật cá nhân; tiếp tục hoàn thiện trong giai đoạn 2021-2025; phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện hệ thống hạ tầng đồng bộ, thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu công dân phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, trước hết là kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia và kết nối, chia sẻ thông tin với các cơ sở dữ liệu khác theo quy định.

Để triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tiến độ, hiệu quả, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 622/TTg-KGVX ngày 05 tháng 5 năm 2015 và Văn bản số 9767/VPCP-KTTH ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương có liên quan tiếp tục triển khai, chuẩn hóa thông tin, thu thập thông tin dân cư và mở rộng việc cấp số định danh cá nhân tại các địa phương theo đúng quy định của Luật Căn cước công dân, Luật Hộ tịch và ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Các bộ, ngành, địa phương

a) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an trong việc phát hiện, thu thập thông tin, chuẩn hóa và cập nhật kịp thời khi có thay đổi để bảo đảm dữ liệu thông tin dân cư luôn được chính xác. Trong quá trình thu thập dữ liệu dân cư, phải có sự chia sẻ giữa các cơ quan có liên quan về kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở toàn quốc năm 2019, bảo đảm chính xác, không trùng lặp, lãng phí.

Quá trình thu thập thông tin về dân cư có nhiều trường hợp phải đính chính, sửa đổi, bổ sung do thông tin còn thiếu hoặc chưa chính xác. Để xử lý vấn đề này, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xác định đây là nhiệm vụ của mình trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, đăng ký, quản lý cư trú, do vậy phải chủ động xử lý hoặc phối hợp xử lý để tạo thuận lợi cho nhân dân.

b) Căn cứ tiến độ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để hoàn thành việc ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân quy định tại các Nghị quyết của Chính phủ. Trong quá trình đề xuất xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cần tính toán, bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin công dân, tránh tình trạng đầu tư trùng lặp và yêu cầu cung cấp thông tin công dân nhiều lần.

c) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là tài nguyên, dữ liệu dùng chung, do vậy, Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan liên quan nghiên cứu, quy định cụ thể đối tượng, mức thu,... khi xây dựng Thông tư quy định, hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm đúng quy định pháp luật về phí, lệ phí, nhưng phải tạo thuận lợi cho các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính.

d) Yêu cầu Bộ Nội vụ khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và ban hành kế hoạch để thực hiện

4. Giao Văn phòng Ban Chỉ đạo 896:

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo 896 tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm thực hiện Kế hoạch năm 2019 của Ban Chỉ đạo 896 đúng tiến độ, hiệu quả.

b) Tiếp thu ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo 896, ý kiến của đại diện các bộ, ngành hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án 896 năm 2019, sớm trình Trưởng Ban Chỉ đạo 896 ký ban hành làm cơ sở cho các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

5. Để bảo đảm thực hiện hiệu quả Kế hoạch năm 2019 của Ban Chỉ đạo 896, Trưởng Ban Chỉ đạo 896 đề nghị tất cả các thành viên của Ban Chỉ đạo 896, Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 và các bộ, ngành, địa phương, nhất là Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ cần phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, năng động theo phương châm của Chính phủ, quyết liệt, quyết tâm hơn nữa để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính phủ điện tử, xây dựng nền hành chính minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại, vì nhân dân phục vụ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TU;
- Thành viên BCD, Văn phòng BCD896;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP,
các Vụ: PL, NC, TCCV, TH, KTTH, KGVX, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (2). TVT.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Xuân Thành